

Số: /KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 13/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Chương trình số 01/CT-UBND ngày 26/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai thành phố Hà Nội đến năm 2030;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phòng, chống thiên tai thành phố Hà Nội đến năm 2030 theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND Thành phố vào điều kiện thực tiễn của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người, tài sản; bảo đảm an toàn cho trẻ em, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; duy trì ổn định, liên tục hoạt động dạy học, giáo dục trong mọi tình huống.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của từng cấp học, từng địa bàn, từng cơ sở giáo dục; xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân; gắn công tác phòng, chống thiên tai với xây dựng trường học an toàn, kế hoạch năm học, đầu tư cơ sở vật chất, chuyển đổi số và các chương trình bảo đảm an toàn trường học.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai của ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người, tài sản; bảo đảm an toàn trường học; duy trì hoạt động giáo dục an toàn, liên tục, linh

hoạt; góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch phòng, chống thiên tai thành phố Hà Nội đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% cơ sở giáo dục xây dựng, cập nhật hằng năm phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với điều kiện thực tế.

- 100% cơ sở giáo dục được tiếp nhận kịp thời thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai và chỉ đạo ứng phó của cơ quan có thẩm quyền.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức rà soát, kiểm tra các hạng mục xung yếu trước mùa mưa bão như cây xanh, mái che, tường rào, hệ thống điện, chống sét, thoát nước, công trình đang sửa chữa, khu vực có nguy cơ mất an toàn.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai, tai nạn thương tích, đuối nước cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh ít nhất 01 lần trong năm học.

- Phấn đấu trên 90% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách công tác an toàn trường học được tập huấn kỹ năng ứng phó thiên tai, sơ tán, sơ cấp cứu, cứu nạn ban đầu.

- 100% thiệt hại do thiên tai trong Ngành được thống kê, tổng hợp, báo cáo kịp thời theo quy định.

- Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về điểm trường xung yếu, tình hình thiệt hại, nhu cầu khắc phục hậu quả và các điều kiện bảo đảm an toàn trường học trước thiên tai.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều hành

Rà soát, kiện toàn bộ phận đầu mối tham mưu, giúp việc công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ngành; phân công rõ trách nhiệm cho các phòng chuyên môn thuộc Sở, các cơ sở giáo dục. Xây dựng, hoàn thiện quy chế phối hợp, chế độ trực ban, tiếp nhận, xử lý và truyền tin khi có thiên tai; bảo đảm thông tin thông suốt từ Sở đến từng cơ sở giáo dục.

2. Rà soát, đánh giá rủi ro thiên tai trong toàn Ngành

Tổ chức rà soát, phân loại cơ sở giáo dục theo mức độ rủi ro thiên tai; lập danh mục trường học, điểm trường xung yếu, khu vực có nguy cơ ngập úng, cây đổ, tốc mái, mất an toàn công trình, nguy cơ đuối nước và các yếu tố bất lợi khác. Chủ động cập nhật, bổ sung dữ liệu về hiện trạng cơ sở vật chất, các vị trí có nguy cơ mất an toàn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, bố trí nguồn lực và xử lý kịp thời.

3. Bảo đảm an toàn cơ sở vật chất trường học

- Tổ chức kiểm tra, rà soát định kỳ và trước mùa mưa bão đối với phòng học, phòng chức năng, nhà đa năng, bếp ăn, ký túc xá, nhà vệ sinh, công trường, tường rào, hệ thống điện, hệ thống chống sét, mái tôn, biển bảng, cây xanh, hệ thống tiêu thoát nước và các công trình phụ trợ khác. Kịp thời sửa chữa, gia cố, thay thế các hạng mục xuống cấp, không bảo đảm an toàn.

- Khi xây mới hoặc cải tạo lớn, các công trình trường học phải tính đến yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu (ví dụ: cốt nền cao hơn mức ngập lụt lịch sử, sử dụng vật liệu chịu lực tốt cho mái che...)

4. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc

Thiết lập hệ thống tiếp nhận và chuyển tiếp thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai từ cơ quan chuyên môn, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp tới các phòng Văn hóa Xã hội phường, xã, cơ sở giáo dục bằng nhiều hình thức phù hợp. Xây dựng danh bạ liên lạc khẩn cấp; quy định rõ người chịu trách nhiệm trực ban, tiếp nhận, xử lý thông tin; bảo đảm thông tin cảnh báo đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh kịp thời, chính xác.

5. Tuyên truyền, giáo dục, tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai

Đưa nội dung giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, tránh bão, mưa lớn, ngập úng, giông lốc, sét, mưa đá, nắng nóng, rét đậm, rét hại, đuối nước vào các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, bậc học. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa, diễn tập, thực hành kỹ năng sơ tán, thoát nạn, sơ cấp cứu, cứu hộ ban đầu, phòng chống đuối nước cho học sinh.

6. Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án ứng phó theo từng tình huống

Mỗi cơ sở giáo dục xây dựng phương án cụ thể ứng phó với các tình huống: bão, áp thấp nhiệt đới; mưa lớn, ngập úng; giông lốc, sét, mưa đá; nắng nóng; rét đậm, rét hại; cây đổ, tốc mái, đổ tường rào, sự cố công trình; mất điện kéo dài; tai nạn đuối nước và các tình huống mất an toàn khác liên quan đến thiên tai.

7. Bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục, phục hồi nhanh sau thiên tai

Xây dựng kịch bản duy trì hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học và điều kiện thực tế của đơn vị; chuẩn bị phương án bố trí học tạm, học bù, điều chỉnh lịch học, kiểm tra, đánh giá khi bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Tập trung khắc phục nhanh hậu quả, vệ sinh môi trường, sửa chữa cơ sở vật chất thiết yếu để học sinh trở lại trường trong điều kiện an toàn sớm nhất.

8. Chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện, hậu cần

Rà soát, chuẩn bị lực lượng tại chỗ, vật tư, phương tiện, trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo khả năng thực tế của từng đơn vị như đèn pin, áo phao, phao cứu sinh, dây cứu hộ, túi sơ cấp cứu, loa cầm tay, máy bơm, bao tải, vật tư chằng chống và các thiết bị cần thiết khác.

9. Công tác khắc phục hậu quả, hỗ trợ sau thiên tai

Khi xảy ra thiên tai, các đơn vị khẩn trương đánh giá thiệt hại về người, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện tổ chức dạy học; thực hiện báo cáo nhanh, đề xuất phương án, nhu cầu hỗ trợ khắc phục. Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ, động viên học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên bị ảnh hưởng; phối hợp huy động các nguồn lực hợp pháp để khắc phục hậu quả, phục hồi hoạt động giáo dục.

10. Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu

Từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về phòng, chống thiên tai, trường học an toàn, điểm trường xung yếu, hiện trạng cơ sở vật chất, thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả. Ứng dụng các nền tảng số trong tiếp nhận cảnh báo, chỉ đạo điều hành, tổng hợp báo cáo, theo dõi tiến độ xử lý, khắc phục các điểm mất an toàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên giao cho đơn vị hàng năm.

2. Từ nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên

- Là đơn vị thường trực tham mưu xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đúng nội dung, tiến độ theo yêu cầu, kịp thời đề xuất, bổ sung các nội dung, giải pháp để triển khai hiệu quả Kế hoạch. Tổng hợp số liệu, tham mưu với cấp trên đánh giá thi đua, sơ kết, tổng kết.

- Phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

2. Văn phòng Sở

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến làm tốt công tác phòng, chống thiên tai ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Hướng dẫn các phòng và các đơn vị liên quan thanh quyết toán kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Phòng Kiểm tra chuyên ngành

Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến năm 2030.

4. Các phòng: Giáo dục tiểu học; Giáo dục trung học; Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học; Giáo dục tư thục và có yếu tố nước ngoài

Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở giáo dục thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng thời gian, quy định.

5. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai đến năm 2030 theo nhiệm vụ được giao.

- Triển khai xây dựng môi trường đảm bảo trật tự an ninh, an toàn trường học, thực hiện các biện pháp kiểm soát phòng, chống thiên tai.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật tư, phương tiện, hậu cần; thực hiện chế độ trực ban, báo cáo.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh và các lực lượng liên quan khi xảy ra thiên tai.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên, các đoàn thể, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về phòng, chống thiên tai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn, đặc biệt kỹ năng an toàn trong các cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện Kế hoạch. Kịp thời biểu dương, khen thưởng và xử lý kỷ luật nghiêm các trường hợp vi phạm, trình Ban thi đua khen thưởng cấp trên khen thưởng theo quy định.

- Hàng năm cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác phòng, chống thiên tai tại các cơ sở giáo dục.

- Chủ động bố trí từ ngân sách của đơn vị và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch do đơn vị xây dựng.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO, KIỂM TRA

- Theo định kỳ hàng năm, các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trước mùa mưa bão, sau mùa mưa bão và báo cáo đột xuất khi xảy ra thiên tai, sự cố ảnh hưởng đến an toàn trường học.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, chấn chỉnh các đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc.

- Các đơn vị tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện Kế hoạch; Gửi báo cáo kết quả tổ chức triển khai Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, số 81 phố Thợ Nhuộm, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội; Email: cttt@hanoiedu.vn trước ngày 25/11 hàng năm.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống thiên tai ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến năm 2030. Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đề nghị các đơn vị tổ chức, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- UBND Thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, CTTTHSSV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vương Hương Giang